

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **229/2018/HS-ST.**

Ngày: 12/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn;

Ông Trần Công Danh.

Thư ký phiên tòa ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyên - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Huy Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 151/10A, phường 2, Quận 5, Thành phố H. Chỗ ở hiện nay: như trên. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con bà Trần Thị Phương N, sinh năm 1960 và ông: Nguyễn Văn N (đã chết). Bị cáo sống chung như vợ chồng với Võ Thị Thu M, chưa có con.

Tiền án:

- Ngày 04/4/2007, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 25/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03-6-2016.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 23/10/2002, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 29/12/2003, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

- Ngày 19/10/2004, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Bị bắt ngày 05/12/2018, chuyển tạm giam theo lệnh số: 35/LTG ngày 07/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng T là người nghiện Heroin. Khoảng 09 giờ ngày 02 tháng 12 năm 2017, T đến khu vực quận 8, thành phố H mua của 01 phụ nữ (không rõ lai lịch) 15 tép Heroin với giá 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). T mang về sử dụng hết 03 tép.

Khoảng 10 giờ ngày 05 tháng 12 năm 2017, Lê Quốc V- sinh năm 1985 thường trú: E2, khu phố 6, phường A, thành phố B gọi điện thoại qua số thuê bao 01667367376 cho T hỏi mua 02 tép Heroin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), T đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, tại khu vực trước nhà nghỉ “Mai Thanh Thanh” thuộc khu phố 1, phường L, thành phố B, T đang bán 02 tép Heroin giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và nhận tiền của V thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) đoạn ống nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Hoàng T, Lê Quốc V và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Long Bình Tân. (Ký hiệu M1)

- 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có.

- 10 (mười) đoạn ống nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Hoàng T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Long Bình Tân. (Ký hiệu M2)

- 01 Điện thoại di động hiệu Nokia số Imei 354878085183748 số thuê bao 01667367376 của T dùng vào việc phạm tội.

- 01 xe mô tô biển số 51Y4-2629 thuộc quyền sở hữu là bà Trần Thị P M - sinh năm 1963 thường trú: 151/10A, phường 2, quận 5, thành phố H (mẹ nuôi của T) cho T mượn. Bà M không biết T dùng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho bà M.

* Tại kết luận giám định số: 38/PC54-GĐMT ngày 27/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,0963 gam, loại: Heroin.

- Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,3656 gam, loại: Heroin.

Tại cáo trạng số: 189/CT/VKS-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Nguyễn Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án tù 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức cho bị cáo sớm được trở lại cộng đồng xã hội.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng T đã khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại khu vực trước nhà nghỉ “Mai Thanh Thanh” thuộc khu phố 1, phường L, thành phố B, Nguyễn Hoàng T đang bán 02 tốp Heroin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho Lê Quốc V thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

[4] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán phép chất ma túy”.

Hiện nay Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, quy định về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định mức khởi điểm của khung hình phạt trong tội này bằng với tội danh tương ứng được quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xét thấy, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo trong vụ án xảy ra vào ngày 05/12/2017. Theo công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, hướng dẫn áp dụng như sau: Các quy định không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng đối với những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang điều tra, truy tố, xét xử; trong trường hợp này, vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 để giải quyết. Các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang điều tra, truy tố, xét xử.

Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để giải quyết vụ án.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Nguyễn Hoàng T đang bán 02 tốp Heroin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho Lê Quốc V thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu và có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần

cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[7] Xét kinh tế bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân lại nghiện chất ma túy, nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Ma túy Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu huỷ số lượng ma túy Heroin còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 gói niêm phong số 38 ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 (Một) Điện thoại di động hiệu Nokia số Imei 354878085183748 số thuê bao 01667367376 của T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 (Một) xe mô tô biển số 51Y4-2629 thuộc quyền sở hữu là bà Trần Thị P M - sinh năm 1963 thường trú: 151/10A, phường 2, quận 5, thành phố H (mẹ nuôi của T) cho T mượn. Bà M không biết T dùng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho bà M là phù hợp.

[9] Đối với người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Nguyễn Hoàng T; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Lê Quốc V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 (điểm q khoản 2 Điều 251

Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: **Nguyễn Hoàng T 08 (tám) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: số lượng ma túy Heroin còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 gói niêm phong số 38 ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 01 Điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 354878085183748 số thuê bao 01667367376.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2018 và Biên lai thu tiền số 009684 ngày 29/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- THA Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- TAND tỉnh
- VKSND TP.Biên Hòa
- THA Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- TAND tỉnh
- VKSND TP.Biên Hòa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- THA Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu

Thái Thị Thanh Bình